

QUY CHẾ

Công tác sinh viên đại học hệ chính quy

(Ban hành kèm theo Quyết định 733/QĐ-ĐHL ngày 01/10/2021 của Hiệu trưởng Trường đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định: nhiệm vụ và quyền của sinh viên; khen thưởng và kỷ luật sinh viên; nội dung công tác sinh viên; hệ thống tổ chức, quản lý công tác sinh viên và tổ chức thực hiện.

2. Quy chế này áp dụng đối với sinh viên chương trình đào tạo đại học hệ chính quy đang học tại Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Công tác sinh viên

1. Công tác sinh viên là một trong những công tác trọng tâm của Nhà trường, bao gồm tổng thể các hoạt động giáo dục, tuyên truyền; quản lý; hỗ trợ và dịch vụ đối với sinh viên nhằm đảm bảo các mục tiêu của giáo dục đại học. Trong đó, sinh viên là trung tâm của các hoạt động giáo dục và đào tạo trong Nhà trường, được bảo đảm điều kiện thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quyền trong quá trình học tập và rèn luyện.

2. Công tác sinh viên phải thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Nhà trường.

3. Công tác sinh viên phải bảo đảm dân chủ, khách quan, công bằng, công khai, minh bạch trong các vấn đề có liên quan đến sinh viên.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN CỦA SINH VIÊN

Điều 3. Nhiệm vụ của sinh viên

1. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước,; nắm vững và chấp hành nghiêm các quy chế, quy định, nội quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Nhà trường.

2. Học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục, đào tạo, quy tắc ứng xử của Nhà trường; chủ động, tích cực tự học, tự nghiên cứu, sáng tạo và rèn luyện đạo đức, lối sống.

3. Tôn trọng nhà giáo, viên chức quản lý và nhân viên Nhà trường; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình học tập và rèn luyện; thực hiện tốt nếp sống văn hóa trong trường học.

4. Giữ gìn và bảo vệ tài sản; hành động góp phần bảo vệ, xây dựng và phát huy truyền thống của Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh.

5. Thực hiện đầy đủ quy định về việc khám sức khỏe đầu khóa và khám sức khỏe định kỳ trong thời gian học tập theo quy định của trường.

6. Đóng học phí, bảo hiểm y tế đầy đủ, đúng thời hạn.

7. Tham gia lao động công ích, hoạt động tình nguyện, hoạt động xã hội vì cộng đồng phù hợp với năng lực và sức khỏe theo yêu cầu của trường.

8. Chấp hành nghĩa vụ làm việc có thời hạn theo sự điều động của Nhà nước khi được hưởng học bổng, chi phí đào tạo do Nhà nước cấp hoặc do nước ngoài tài trợ theo Hiệp định ký kết với Nhà nước, nếu không chấp hành phải bồi hoàn học bổng, chi phí đào tạo theo quy định của Chính phủ.

9. Tham gia phòng, chống tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử và các hoạt động khác của sinh viên; kịp thời báo cáo với khoa, phòng, trung tâm chức năng, Hiệu trưởng hoặc các cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử hoặc những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy chế khác của sinh viên, viên chức, người lao động, nhà giáo trong Nhà trường.

10. Tham gia công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong trường học, nơi cư trú, gia đình và cộng đồng.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo quy định của pháp luật, của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Nhà trường.

Điều 4. Quyền của sinh viên

1. Được nhận vào học đúng ngành, chuyên ngành đã đăng ký dự tuyển nếu đủ các điều kiện trúng tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Nhà trường.

2. Được tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của trường; được phổ biến nội quy, quy chế về đào tạo, rèn luyện và các chế độ, chính sách của Nhà nước có liên quan đến sinh viên.

3. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, bao gồm:

a) Sử dụng hệ thống thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao đúng mục đích và theo quy định của Nhà trường;

b) Tham gia nghiên cứu khoa học, thi sinh viên giỏi, thi Olympic các môn học, thi sáng tạo khoa học, kỹ thuật;

c) Chăm sóc, bảo vệ sức khỏe theo quy định hiện hành của Nhà nước;

d) Đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở nước ngoài; học chuyên tiếp ở các trình độ đào tạo cao hơn, học cùng lúc hai chương trình theo quy định hiện hành;

e) Tham gia hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam; tham gia các tổ chức tự quản của sinh viên, các hoạt động xã

hội có liên quan ở trong và ngoài trường học theo quy định của pháp luật; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao lành mạnh, hợp pháp và phù hợp với mục tiêu đào tạo của Nhà trường;

f) Sử dụng các dịch vụ công tác xã hội hiện có của Nhà trường (bao gồm các dịch vụ về hướng nghiệp, tư vấn việc làm, tư vấn sức khỏe, tâm lý, hỗ trợ sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt,...);

g) Nghỉ học tạm thời, tạm ngừng học, học theo tiến độ chậm, tiến độ nhanh, học cùng lúc hai chương trình, chuyển trường theo quy định của quy chế về đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Nhà trường; được nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo quy định.

4. Được hưởng các chế độ, chính sách, được xét nhận học bổng khuyến khích học tập, học bổng do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ theo quy định hiện hành; được miễn giảm phí khi sử dụng các dịch vụ công cộng về giao thông, giải trí, tham quan bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hóa theo quy định của Nhà nước.

5. Được góp ý kiến, tham gia quản lý và giám sát hoạt động giáo dục và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị các giải pháp góp phần xây dựng và phát triển Nhà trường; đề đạt nguyện vọng và khiếu nại lên Hiệu trưởng giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của sinh viên.

6. Sinh viên đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp được cấp bằng tốt nghiệp, chứng chỉ, bảng điểm học tập và rèn luyện, các giấy tờ liên quan và giải quyết các thủ tục hành chính khác theo quy định.

Điều 5. Các hành vi sinh viên không được làm

Vi phạm pháp luật; các quy chế, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các quy định, nội quy của Nhà trường, đặc biệt là các hành vi sau đây:

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, uy tín, xâm phạm thân thể giảng viên, viên chức quản lý giáo dục, nhân viên, người học của Nhà trường và người khác.

2. Gian lận trong học tập, kiểm tra, thi cử như: quay cốp, mang tài liệu vào phòng thi, xin Điểm; học, thi, thực tập, trực hộ người khác hoặc nhờ người khác học, thi, thực tập, trực hộ; sao chép, nhờ hoặc làm hộ tiểu luận, đề án, khóa luận tốt nghiệp; tổ chức hoặc tham gia tổ chức thi hộ hoặc các hành vi gian lận khác..

3. Hút thuốc, uống rượu, bia trong trường học; say rượu, bia khi đến Trường, vào lớp học.

4. Tổ chức hoặc tham gia tụ tập đông người, biểu tình, khiếu kiện trái pháp luật; tổ chức hoặc tham gia tệ nạn xã hội, gây rối an ninh, trật tự an toàn trong và ngoài trường.

5. Tổ chức hoặc tham gia đua xe, cở vũ đua xe trái phép.

6. Tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.

7. Sản xuất, buôn bán, vận chuyển, phát tán, tàng trữ, sử dụng hoặc lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, các chất ma túy, các loại dược phẩm, hóa chất cấm sử dụng; các tài

liệu, ấn phẩm, thông tin phản động, đòi truy và các tài liệu cấm khác theo quy định của Nhà nước; tổ chức, tham gia, truyền bá các hoạt động mê tín dị đoan, các hoạt động tôn giáo trong Nhà trường và các hành vi vi phạm đạo đức khác.

8. Thành lập, tổ chức hoặc tham gia các hoạt động mang tính chất chính trị trái pháp luật; tổ chức, tham gia các hoạt động tập thể hoặc cá nhân mang danh nghĩa Nhà trường khi chưa được Hiệu trưởng cho phép.

9. Tổ chức, đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, đòi truy; xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước; xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín, làm tổn hại quyền lợi của Nhà trường, tổ chức khác, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên không gian mạng.

10. Tổ chức hoặc sử dụng, phân phối, phát hành, sao chép các ấn phẩm, tác phẩm, công trình nghiên cứu được bảo hộ quyền tác giả trái với quy định của pháp luật sở hữu trí tuệ trong và ngoài trường.

11. Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động vi phạm pháp luật khác.

Chương III

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT SINH VIÊN

Điều 6. Nội dung, hình thức khen thưởng

1. Khen thưởng thường xuyên, kịp thời đối với cá nhân và tập thể lớp sinh viên đạt thành tích xứng đáng để biểu dương, khen thưởng. Cụ thể:

a) Đạt giải trong các cuộc thi Olympic các môn học, thi nghiên cứu khoa học, các cuộc thi sáng tạo kỹ thuật, học thuật, văn hóa, văn nghệ, thể thao;

b) Đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, trong hoạt động thanh niên xung kích, sinh viên tình nguyện, giữ gìn an ninh trật tự, các hoạt động trong lớp, khoa, hoạt động xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao;

c) Có thành tích trong việc thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, bảo đảm an ninh, trật tự trường học, an toàn giao thông; phòng chống thiên tai, dịch bệnh; phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; dũng cảm cứu người bị nạn; chống tiêu cực, tham nhũng;

d) Có thành tích tiêu biểu, điển hình trong các phong trào thi đua, danh hiệu thi đua do Nhà trường, tổ chức Đoàn thanh niên, Hội sinh viên phát động.

e) Các thành tích đặc biệt khác.

2. Thi đua, khen thưởng toàn diện, định kỳ đối với cá nhân và tập thể lớp sinh viên được tiến hành vào cuối năm học, khóa học, gồm có:

a) Đối với cá nhân:

- Danh hiệu cá nhân gồm 3 loại: Khá, Giỏi, Xuất sắc.

- Tiêu chuẩn xếp loại:

+ Đạt danh hiệu sinh viên Khá: xếp loại học tập và rèn luyện từ khá trở lên;

+ Đạt danh hiệu sinh viên Giỏi: xếp loại học tập từ giỏi trở lên và xếp loại rèn luyện từ tốt trở lên;

+ Đạt danh hiệu sinh viên Xuất sắc: kết quả học tập đạt từ 3,6 (thang điểm 4) hoặc từ 9,0 (thang điểm 10) trở lên và xếp loại rèn luyện xuất sắc.

- Danh hiệu cá nhân được lưu vào hồ sơ quản lý sinh viên.

- Không xét khen thưởng đối với sinh viên bị kỷ luật hoặc có điểm kết thúc học phần trong năm học đó dưới mức trung bình.

- Số cá nhân được biểu dương tặng Giấy khen của Hiệu trưởng tiêu biểu trong học tập và rèn luyện không quá 15% trong tổng số sinh viên đạt danh hiệu sinh viên giỏi, xuất sắc.

b) Đối với tập thể lớp sinh viên:

- Danh hiệu tập thể lớp sinh viên gồm 2 loại: Lớp sinh viên Tiên tiến và Lớp sinh viên Xuất sắc.

- Tiêu chuẩn đạt danh hiệu Lớp sinh viên Tiên tiến:

+ Có từ 50% sinh viên đạt danh hiệu sinh viên Khá trở lên;

+ Có cá nhân đạt danh hiệu sinh viên Giỏi trở lên;

+ Không có cá nhân xếp loại học tập hoặc rèn luyện từ yếu trở xuống, bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên;

+ Tập thể đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện, tổ chức nhiều hoạt động thi đua và tích cực hưởng ứng phong trào thi đua trong Nhà trường.

+ Có kết quả xếp loại chi đoàn, chi hội trong năm học từ loại vững mạnh trở lên

- Tiêu chuẩn đạt danh hiệu Lớp sinh viên Xuất sắc:

+ Đạt danh hiệu Lớp sinh viên Tiên tiến;

+ Có từ 20% sinh viên đạt danh hiệu sinh viên Giỏi trở lên;

+ Có cá nhân đạt danh hiệu sinh viên Xuất sắc.

+ Số lớp sinh viên Xuất sắc, lớp sinh viên Tiên tiến được biểu dương tặng Giấy khen của Hiệu trưởng không quá 15% tổng số lớp sinh viên.

Sinh viên, tập thể đạt các thành tích được tặng Giấy khen của Hiệu trưởng và tiền thưởng theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Nhà trường.

Điều 7. Trình tự, thủ tục xét khen thưởng

1. Vào đầu năm học, Nhà trường thông báo cho sinh viên, các lớp sinh viên đăng ký danh hiệu thi đua cá nhân và tập thể lớp sinh viên.

2. Thủ tục xét khen thưởng:

a) Căn cứ vào thành tích đạt được trong học tập và rèn luyện của sinh viên, các lớp sinh viên tiến hành lập danh sách kèm theo bản thành tích cá nhân và tập thể lớp, có xác nhận của

Cố vấn học tập, đề nghị Khoa, Trung tâm quản lý đào tạo chất lượng cao và đào tạo quốc tế (sau đây gọi chung là Khoa) xem xét;

b) Khoa tổ chức họp, xét và gửi hồ sơ đề nghị về Thường trực Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên (Phòng Công tác sinh viên);

c) Căn cứ vào đề nghị của Khoa và Phòng Công tác sinh viên, Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên tổ chức xét và đề nghị Hiệu trưởng công nhận danh hiệu đối với cá nhân và tập thể lớp sinh viên.

Điều 8. Hình thức kỷ luật và nội dung vi phạm

1. Những sinh viên có hành vi vi phạm thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm có thể được nhắc nhở, phê bình hoặc phải chịu một trong các hình thức kỷ luật sau:

a) Khiển trách: áp dụng đối với sinh viên có hành vi vi phạm lần đầu nhưng ở mức độ nhẹ;

b) Cảnh cáo: áp dụng đối với sinh viên đã bị khiển trách mà tái phạm hoặc vi phạm ở mức độ nhẹ nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ tương đối nghiêm trọng;

c) Đình chỉ học tập có thời hạn: áp dụng đối với những sinh viên đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi sinh viên không được làm; sinh viên vi phạm pháp luật bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo. Tùy từng trường hợp cụ thể, Hiệu trưởng căn cứ vào quy chế đào tạo để quyết định thời hạn đình chỉ học tập theo các mức: đình chỉ một học kỳ, đình chỉ một năm học hoặc đình chỉ theo thời gian sinh viên bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

d) Buộc thôi học: áp dụng đối với sinh viên đang trong thời gian bị đình chỉ học tập mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm đặc biệt nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến Nhà trường và xã hội; vi phạm pháp luật bị xử phạt tù giam.

2. Hình thức kỷ luật của sinh viên từ cảnh cáo trở lên phải được lưu vào hồ sơ quản lý sinh viên và thông báo cho gia đình sinh viên. Trường hợp sinh viên bị kỷ luật mức đình chỉ học tập có thời hạn hoặc buộc thôi học, Nhà trường thông báo cho địa phương và gia đình sinh viên biết để phối hợp quản lý, giáo dục.

3. Một số nội dung vi phạm và khung xử lý kỷ luật thực hiện theo Phụ lục kèm theo Quy chế này.

Điều 9. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét kỷ luật

1. Thủ tục xét kỷ luật:

a) Sinh viên có hành vi vi phạm phải làm bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật. Trong trường hợp sinh viên không chấp hành làm bản tự kiểm điểm thì Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên vẫn họp để xử lý trên cơ sở các chứng cứ thu thập được;

b) Cố vấn học tập chủ trì họp với tập thể lớp sinh viên, phân tích và đề nghị hình thức kỷ luật gửi Khoa;

c) Khoa xem xét, gửi hồ sơ đề nghị về Thường trực Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên - Phòng Công tác sinh viên;

d) Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên tổ chức họp để xét kỷ luật, thành phần bao gồm: các thành viên của Hội đồng, đại diện tập thể lớp sinh viên có sinh viên vi phạm và sinh viên có hành vi vi phạm. Sinh viên vi phạm kỷ luật đã được triệu tập mà không đến dự (nếu không có lý do chính đáng), không có bản tự kiểm điểm thì Hội đồng vẫn tiến hành họp và xét thêm khuyết điểm thiếu ý thức tổ chức kỷ luật.

Hội đồng kiến nghị áp dụng hình thức kỷ luật, đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định kỷ luật bằng văn bản.

2. Hồ sơ xử lý kỷ luật của sinh viên:

a) Bản tự kiểm điểm (nếu có);

b) Biên bản của tập thể lớp sinh viên họp kiểm điểm sinh viên có hành vi vi phạm;

c) Biên bản của Khoa;

d) Biên bản họp Hội đồng;

e) Các tài liệu có liên quan.

Điều 10. Chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật

1. Đối với sinh viên bị kỷ luật khiển trách: sau 03 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu sinh viên không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật và được hưởng quyền lợi của sinh viên kể từ ngày quyết định kỷ luật chấm dứt hiệu lực.

2. Đối với sinh viên bị kỷ luật cảnh cáo: sau 06 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu sinh viên không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật và được hưởng quyền lợi của sinh viên kể từ ngày quyết định kỷ luật chấm dứt hiệu lực.

3. Đối với trường hợp đình chỉ học tập có thời hạn: khi hết thời hạn đình chỉ, sinh viên phải xuất trình chứng nhận của địa phương (cấp xã, phường, thị trấn) nơi cư trú về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương; chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền về việc đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo để Nhà trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp nếu đủ điều kiện.

4. Quyết định kỷ luật phải có điều khoản ghi rõ thời gian sinh viên bị thi hành kỷ luật, tính từ khi ban hành quyết định kỷ luật đến thời điểm hết thời hạn bị kỷ luật theo quy định.

Điều 11. Cơ cấu tổ chức và nhiệm vụ của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên

1. Cơ cấu tổ chức Hội đồng khen thưởng và kỷ luật sinh viên:

a) Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng;

b) Thường trực Hội đồng: là Trưởng Phòng Công tác sinh viên.

c) Các ủy viên: Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng phòng Thanh tra, Trưởng phòng Tài chính – Kế toán; Bí thư Đoàn trường, Chủ tịch Hội sinh viên trường; Trưởng Khoa và các đơn vị có liên quan đến việc khen thưởng, kỷ luật sinh viên;

d) Thư ký Hội đồng: Chuyên viên Phòng Công tác sinh viên.

Hội đồng có thể mời đại diện lớp sinh viên, cố vấn học tập. Các thành phần này được tham gia phát biểu ý kiến, đề xuất mức khen thưởng hoặc kỷ luật nhưng không được quyền biểu quyết.

2. Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên do Hiệu trưởng ra quyết định thành lập. Hội đồng có chức năng, nhiệm vụ sau:

a) Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật là cơ quan tư vấn giúp Hiệu trưởng triển khai công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật đối với sinh viên và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng;

b) Căn cứ các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của Khoa, Phòng Công tác sinh viên, Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật tiến hành xét cá nhân và tập thể lớp sinh viên có thành tích, đề nghị Hiệu trưởng khen thưởng hoặc đề nghị lên cấp trên khen thưởng; xét và đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định đối với những trường hợp vi phạm kỷ luật;

c) Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên mỗi năm họp một lần. Khi cần thiết, Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật có thể họp các phiên bất thường.

Điều 12. Quyền khiếu nại về khen thưởng, kỷ luật

Cá nhân và tập thể sinh viên nếu xét thấy các hình thức khen thưởng và kỷ luật không thỏa đáng có quyền khiếu nại lên Phòng Thanh tra hoặc Phòng Công tác sinh viên để tổng hợp trình Hiệu trưởng xem xét giải quyết; nếu Nhà trường đã xem xét lại mà chưa thỏa đáng có thể khiếu nại lên cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Chương IV

NỘI DUNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

Điều 13. Tổ chức các hoạt động giáo dục, tuyên truyền

1. Giáo dục tư tưởng chính trị

a) Giáo dục, tuyên truyền để sinh viên nắm vững và thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, hình thành bản lĩnh chính trị, yêu tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, cảnh giác và biết phê phán những luận điểm xuyên tạc, hành động chống phá Đảng và Nhà nước;

b) Phối hợp với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên và các tổ chức chính trị - xã hội khác có liên quan trong các hoạt động rèn luyện của sinh viên. Tạo môi trường để sinh viên rèn luyện phấn đấu, được xét kết nạp vào Đảng.

2. Giáo dục đạo đức, lối sống

a) Giáo dục, tuyên truyền cho sinh viên những giá trị, truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, những chuẩn mực đạo đức chung của xã hội và đạo đức nghề nghiệp; biết phê phán những hành vi không phù hợp với chuẩn mực đạo đức;

b) Định hướng, giáo dục lối sống lành mạnh, văn minh, tiến bộ phù hợp với bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam; giáo dục ý thức trách nhiệm của cá nhân sinh viên đối với tập thể và cộng đồng; quy tắc ứng xử trong Nhà trường.

3. Giáo dục, tuyên truyền phổ biến pháp luật

a) Giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật, thói quen sống và làm việc theo pháp luật;

b) Nội dung giáo dục pháp luật đối với sinh viên tập trung vào các quy chế, quy định về học tập và rèn luyện; pháp luật về phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; đảm bảo trật tự an toàn giao thông và các Luật khác có liên quan.

4. Giáo dục kỹ năng: kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm.

5. Giáo dục thể chất

a) Giáo dục, hướng dẫn sinh viên về kỹ thuật, phương pháp luyện tập và tổ chức cho sinh viên tham gia các hoạt động thể dục, thể thao theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho sinh viên về ăn uống đảm bảo dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm, sinh hoạt điều độ, không lạm dụng rượu, bia, sử dụng chất kích thích, gây nghiện; kiến thức và kỹ năng chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch, bệnh, tai nạn thương tích,...; tổ chức và triển khai hoạt động của Trạm Y tế trong cơ sở giáo dục đại học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. Giáo dục thẩm mỹ

a) Giáo dục kiến thức, kỹ năng để sinh viên biết yêu và cảm thụ cái đẹp trong tự nhiên, cuộc sống xã hội và trong nghệ thuật.

b) Hình thành năng lực phán đoán và đánh giá thẩm mỹ; hình thành thị hiếu, lý tưởng thẩm mỹ đúng đắn; hình thành năng lực sáng tạo nghệ thuật, lòng ham muốn và khả năng chuyển tải cái đẹp vào đời sống học tập, lao động và ứng xử. Có thái độ phê phán cái xấu, phản thẩm mỹ trong tâm hồn, trong hành vi ứng xử, hình dáng, trang phục,...

Điều 14. Công tác quản lý sinh viên

1. Công tác hành chính

a) Tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển, sắp xếp, bố trí sinh viên vào các lớp; chỉ định Ban cán sự lớp (lớp trưởng, lớp phó) lâm thời; làm thẻ sinh viên, thẻ thư viện; quản lý; tổ chức cấp phát văn bằng, chứng chỉ của sinh viên;

b) Thống kê, tổng hợp dữ liệu và quản lý, lưu trữ hồ sơ liên quan đến sinh viên; giải quyết các công việc hành chính có liên quan đến sinh viên.

2. Công tác khen thưởng và kỷ luật

a) Theo dõi, đánh giá ý thức học tập; tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên; phân loại, xếp loại sinh viên cuối mỗi học kỳ, năm học, khóa học theo Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Phát động, tổ chức các phong trào thi đua trong sinh viên; tổ chức đánh giá, bình bầu và khen thưởng cho tập thể, cá nhân sinh viên đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện; chủ trì, phối hợp với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Hội sinh viên trường tổ chức cho sinh viên nghiên cứu khoa học, thi Olympic các môn học, thi sáng tạo tài năng trẻ và các hoạt động khuyến khích học tập khác;

c) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định về học tập và rèn luyện đối với sinh viên;

d) Tham mưu, theo dõi và tổng hợp việc xử lý kỷ luật sinh viên vi phạm theo quy định.

3. Công tác sinh viên nội trú, ngoại trú

Tổ chức thực hiện các nội dung, biện pháp công tác sinh viên nội trú, ngoại trú theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Nhà trường.

4. Công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học

a) Ban hành nội quy, quy định, xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các văn bản chỉ đạo, văn bản quy phạm pháp luật của Đảng, Nhà nước về công tác bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong sinh viên. Phối hợp với công an địa phương thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự trường học;

b) Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, đảm bảo an toàn cho các hoạt động học tập, rèn luyện của sinh viên. Theo dõi, nắm bắt diễn biến tư tưởng, hành vi của sinh viên để có sự định hướng, giáo dục; phối hợp ngăn chặn việc kích động, lôi kéo sinh viên tham gia các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, tham gia các tệ nạn xã hội, truyền đạo trái phép và các hành vi vi phạm pháp luật; phối hợp xử lý các vụ việc về an ninh, trật tự trường học và các vụ việc liên quan đến sinh viên ở trong và ngoài cơ sở giáo dục đại học.

5. Thực hiện các chế độ, chính sách đối với sinh viên

Tuyên truyền, hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách của Nhà nước liên quan đến sinh viên theo quy định.

Điều 15. Hỗ trợ và dịch vụ sinh viên

1. Tư vấn học tập

Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với mục tiêu và năng lực; cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực (về học thuật, tài chính, kỹ thuật) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả.

2. Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm, tư vấn khởi nghiệp

Tổ chức thực hiện các nội dung, biện pháp công tác tư vấn hướng nghiệp, việc làm, tư vấn khởi nghiệp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe

a) Tư vấn, hỗ trợ sinh viên khi gặp phải các vấn đề về tâm lý - xã hội; phối hợp tổ chức các dịch vụ tư vấn, chăm sóc sức khỏe để có sự hỗ trợ, can thiệp cần thiết khi sinh viên gặp phải các vấn đề ảnh hưởng đến thể chất và tinh thần;

b) Tổ chức khám sức khỏe đầu vào và định kỳ cho sinh viên; tư vấn, tổ chức cho sinh viên thực hiện Luật Bảo hiểm y tế; sơ, cấp cứu, khám chữa bệnh ban đầu cho sinh viên.

4. Hỗ trợ tài chính

Phối hợp với các tổ chức, cá nhân hảo tâm xây dựng, quản lý các quỹ học bổng; tổ chức trao học bổng tài trợ cho sinh viên xuất sắc, sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

5. Hỗ trợ đặc biệt

Triển khai dịch vụ công tác xã hội trong trường học, tạo điều kiện giúp đỡ sinh viên khuyết tật, sinh viên diện chính sách, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

6. Tổ chức, quản lý các dịch vụ sinh viên

Tổ chức dịch vụ cho sinh viên như: internet, điện thoại, nhà ăn, căng tin, văn phòng phẩm, trông giữ xe, sân chơi, bãi tập, thiết chế văn hóa,...

Điều 16. Quản lý, hỗ trợ công tác cố vấn học tập

1. Soạn và trình Hiệu trưởng ký quyết định cử viên chức của Nhà trường tham gia công tác cố vấn học tập.

2. Hướng dẫn, hỗ trợ; quản lý, theo dõi, giám sát hoạt động cố vấn học tập của trường. Thực hiện công tác báo cáo, tham mưu về hoạt động cố vấn học tập của Nhà trường cho Hiệu trưởng.

Chương V

HỆ THỐNG TỔ CHỨC, QUẢN LÝ

Điều 17. Hệ thống tổ chức, quản lý công tác sinh viên

Hệ thống tổ chức, quản lý công tác sinh viên của Nhà trường gồm: Hiệu trưởng; Phòng Công tác sinh viên, các Phòng, Trung tâm phụ trách công tác sinh viên; Khoa; Cố vấn học tập và lớp sinh viên.

Điều 18. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Chỉ đạo, tổ chức quản lý các hoạt động của công tác sinh viên. Bố trí các nguồn lực nhằm bảo đảm thực hiện tốt các nội dung của công tác sinh viên.

2. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ngành và địa phương trong công tác sinh viên; tạo điều kiện cho sinh viên thực hiện đầy đủ quyền và nhiệm vụ của mình.

3. Chỉ đạo tổ chức “Tuần Sinh hoạt công dân - sinh viên” đầu khóa, đầu năm và cuối khóa học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; hằng năm, tổ chức đối thoại với sinh viên để cung cấp thông tin cần thiết cho sinh viên, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và giải quyết kịp thời những thắc mắc, nhu cầu chính đáng của sinh viên.

4. Đảm bảo các điều kiện để phát huy hiệu quả vai trò của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Hội Sinh viên Việt Nam của trường trong công tác sinh viên; chú trọng công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, quy tắc ứng xử cho sinh viên.

5. Quyết định sự tham gia của sinh viên mang tính chất đại diện cho trường khi có sự huy động của địa phương, các cấp, các ngành hoặc các tổ chức khác.

Điều 19. Nhiệm vụ Phòng Công tác Sinh viên trong công tác sinh viên:

Phòng Công tác sinh viên là đơn vị phụ trách công tác sinh viên, tham mưu cho Hiệu trưởng trong chỉ đạo công tác sinh viên Nhà trường.

1. Tổ chức thực hiện và triển khai tổ chức các hoạt động giáo dục, tuyên truyền, công tác quản lý sinh viên được quy định tại Điều 13, Điều 14 của quy chế này.

2. Cùng với Trạm y tế trường thực hiện công tác y tế, tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe sinh viên, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn.

3. Phối hợp Phòng Đào tạo trong việc xét học bổng khuyến khích học tập, xét thi đua, xét lên lớp, tổ chức lễ và phát bằng tốt nghiệp cho sinh viên.

4. Phối hợp với các Khoa trong công tác triển khai, tổ chức và quản lý công tác sinh viên.

5. Giải quyết các công việc hành chính liên quan đến sinh viên: xác nhận, chứng nhận, giấy giới thiệu sinh viên, lý lịch, tạm hoãn nghĩa vụ quân sự, chứng nhận vay vốn...

6. Tiếp nhận và giải quyết các trường hợp khiếu nại liên quan đến công tác sinh viên theo quy định.

7. Liên hệ với gia đình sinh viên, địa phương trong những trường hợp cần thiết để giải quyết các vụ việc liên quan đến sinh viên.

8. Phụ trách, quản lý hoạt động cố vấn học tập của Nhà trường.

9. Quản lý, khai thác sử dụng các phòng, sân tập luyện thể dục, thể thao, văn hoá, văn nghệ, sinh hoạt tập thể phục vụ các hoạt động ngoài giờ học của sinh viên.

10. Thực hiện các chế độ báo cáo công tác sinh viên với cấp trên.

11. Công tác miễn giảm học phí cho đối tượng chính sách, cử tuyển và hỗ trợ cấp bù chi phí cho người học theo quy định của Nhà nước.

12. Chủ trì công tác xét khen thưởng, kỷ luật và khiếu nại của sinh viên.

Điều 20. Nhiệm vụ Phòng Đào tạo trong công tác sinh viên:

Phòng Đào tạo thực hiện công tác sinh viên về mặt quản lý hành chính, danh sách sinh viên đầu vào, đầu ra, công tác học vụ.

1. Công bố danh sách sinh viên trúng tuyển, sinh viên đủ điều kiện học tập, xếp lớp sinh viên theo khóa, lớp học phần.

2. Xác nhận, chứng nhận các loại giấy tờ liên quan đến học vụ cho sinh viên thuộc thẩm quyền.

3. Giải quyết các thủ tục hành chính cho sinh viên tốt nghiệp, sinh viên chuyển trường, sinh viên nghỉ ốm, sinh viên nghỉ học tạm thời, sinh viên buộc thôi học.

4. Phối hợp Phòng Công tác sinh viên thực hiện xét học bổng, xét thi đua, xét lên lớp.

5. Phối hợp Phòng Tài chính – Kế toán, Trung tâm khảo thí trong thực hiện việc xử lý học vụ những sinh viên không đóng học phí theo quy định.

6. Giải quyết những khiếu nại liên quan đến học vụ của sinh viên.

Điều 21. Nhiệm vụ của Khoa trong công tác sinh viên

Khoa, Trung tâm quản lý Đào tạo chất lượng cao và đào tạo quốc tế (gọi chung là khoa) là đơn vị quản lý toàn diện, trực tiếp sinh viên thuộc đơn vị mình; triển khai, thực hiện công tác sinh viên trong khoa.

1. Tổ chức quản lý công tác sinh viên cấp khoa gồm có: Trưởng khoa – Cố vấn học tập - Ban cán sự lớp.

2. Phân công cố vấn học tập, công nhận ban cán sự lớp do lớp sinh viên bầu ra.

3. Tổ chức và quản lý các hoạt động cho sinh viên: học tập, nghiên cứu khoa học; đánh giá điểm rèn luyện sinh viên cấp khoa; các hoạt động của Đoàn khoa, liên chi hội sinh viên, phong trào văn hóa, thể dục thể thao; hoạt động ngoại khóa, hỗ trợ sinh viên và các hoạt động khác theo quy định.

4. Tư vấn, hỗ trợ học tập cho sinh viên trong khoa.

5. Tham gia xem xét và kiến nghị với trường các hình thức khen thưởng, kỷ luật và khiếu nại của sinh viên.

6. Phối hợp chặt chẽ với Phòng Công tác sinh viên, Phòng Đào tạo, Đoàn – Hội sinh viên trường trong công tác sinh viên của trường.

7. Định kỳ tổ chức họp Cố vấn học tập toàn Khoa ít nhất 1 lần/học kỳ để tổng hợp tình hình sinh viên của Khoa, đánh giá công tác cố vấn học tập của khoa để báo cáo cho Hiệu trưởng (thông qua Phòng Công tác sinh viên).

8. Tiếp nhận trực tiếp, xem xét, có ý kiến tư vấn và chuyển đến các đơn vị liên quan giải quyết các khiếu nại, phản hồi của sinh viên về học tập, rèn luyện, sinh hoạt và hoạt động đào tạo của Nhà trường.

Điều 22. Nhiệm vụ của Phòng Quản lý nghiên cứu khoa học và Hợp tác Quốc tế trong công tác sinh viên

Phòng Quản lý nghiên cứu khoa học và Hợp tác Quốc tế thực hiện công tác sinh viên về mặt quản lý nghiên cứu khoa học sinh viên.

1. Phối hợp với các Khoa, Phòng Công tác sinh viên, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên trong việc triển khai kế hoạch nghiên cứu khoa học sinh viên ở các cấp; phối hợp với Trung tâm Đào tạo chất lượng cao và Đào tạo quốc tế tăng cường hoạt động nghiên cứu khoa học và tư vấn khoa học đối với sinh viên học theo chương trình đào tạo chất lượng cao.

2. Tư vấn về chuyên môn, học thuật cho các cuộc thi học thuật trong sinh viên.

3. Tham mưu, đề xuất khen thưởng sinh viên đạt thành tích cao trong nghiên cứu khoa học.

Điều 23. Trách nhiệm của Trung tâm Quan hệ doanh nghiệp và Hỗ trợ sinh viên trong công tác sinh viên

Trung tâm Quan hệ doanh nghiệp và Hỗ trợ sinh viên thực hiện các hoạt động hỗ trợ sinh viên.

1. Tổ chức thực hiện và quản lý nguồn quỹ hỗ trợ sinh viên, đầu mối triển khai các chương trình học bổng hỗ trợ sinh viên.

2. Phối hợp với các tổ chức, cá nhân hảo tâm xây dựng, quản lý các quỹ học bổng.

3. Phối hợp cùng Phòng Công tác sinh viên – Trạm y tế thực hiện tư vấn, hỗ trợ sinh viên khi gặp phải các vấn đề về tâm lý - xã hội; tổ chức các dịch vụ tư vấn, chăm sóc sức khỏe để có sự hỗ trợ, can thiệp cần thiết khi sinh viên gặp phải các vấn đề ảnh hưởng đến thể chất và tinh thần.

4. Phối hợp cùng Phòng Công tác sinh viên triển khai dịch vụ công tác xã hội trong trường học, tạo điều kiện giúp đỡ sinh viên khuyết tật, sinh viên diện chính sách, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

5. Tổ chức thực hiện các nội dung, biện pháp công tác tư vấn hướng nghiệp; huấn luyện các kỹ năng nghề nghiệp, việc làm, tư vấn khởi nghiệp.

6. Phối hợp với các phòng chức năng trong Nhà trường tổ chức thực hiện, khai thác các hoạt động dịch vụ cho sinh viên như: nhà ăn, căng tin, ký túc xá, văn phòng phẩm, trông giữ xe, sân chơi, bãi tập, phương tiện di chuyển, quà lưu niệm...

Điều 24. Nhiệm vụ của Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên trong công tác sinh viên

1. Phối hợp với Phòng Công tác sinh viên trong các hoạt động rèn luyện của sinh viên; phát động các phong trào thi đua trong sinh viên; theo dõi, tham gia thực hiện công tác phát triển Đảng trong sinh viên.

2. Tổ chức, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các cuộc thi sáng tạo, học thuật; các hoạt động nghiên cứu khoa học, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phong trào, tình nguyện trong sinh viên.

3. Tham mưu, đề xuất khen thưởng sinh viên đạt thành tích tiêu biểu trong các phong trào thi đua, danh hiệu thi đua trong Nhà trường..

Điều 25. Nhiệm vụ Cố vấn học tập trong công tác sinh viên

Cố vấn học tập phụ trách lớp sinh viên phải nắm vững nội dung “Bộ công cụ cố vấn học tập” của Nhà trường để đề tư vấn, hướng dẫn sinh viên thực hiện tốt quy chế, quy định về đào tạo và quản lý sinh viên.

1. Động viên sinh viên của lớp tích cực tham gia các phong trào, các hoạt động ngoại khóa do các đơn vị có liên quan tổ chức.

2. Tổ chức sinh hoạt lớp định kỳ theo lịch của Nhà trường hoặc bất thường đề tư vấn, hướng dẫn, giải quyết các vấn đề liên quan đến sinh viên, đến lớp học được giao phụ trách.

3. Theo dõi và đánh giá toàn diện về học tập và rèn luyện của sinh viên lớp mình. Nhận xét và cho điểm rèn luyện của sinh viên theo Quy chế đánh giá điểm rèn luyện.

4. Tham gia bàn bạc, thảo luận tại các phiên họp, các Hội đồng có liên quan đến sinh viên được giao phụ trách.

5. Tổ chức họp lớp bầu ban cán sự, bầu bổ sung; Cuối mỗi năm học tổ chức đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của ban cán sự lớp, lấy ý kiến về của lớp việc bầu ban cán sự mới hay tiếp tục duy trì trong năm học tiếp theo.

6. Tham gia sinh hoạt Cố vấn học tập định kỳ của Khoa, của Trường và báo cáo với Trưởng khoa về tình hình công tác sinh viên lớp mình.

7. Báo cáo bằng văn bản định kỳ 3 tháng/lần cho Lãnh đạo khoa về công tác cố vấn học đối với lớp hoặc các lớp được giao phụ trách.

Điều 26. Lớp sinh viên

1. Lớp sinh viên được tổ chức bao gồm những sinh viên cùng chuyên ngành, khóa học và được duy trì ổn định trong cả khóa học. Mỗi lớp sinh viên có một Cố vấn học tập phụ trách và Ban cán sự lớp để tự quản và điều hành mọi hoạt động của lớp.

2. Ban cán sự lớp sinh viên:

a) Ban cán sự lớp sinh viên gồm có một lớp trưởng và một lớp phó.

- Nhiệm kỳ ban cán sự lớp sinh viên theo năm học. Đầu khóa học, ban cán sự lâm thời sẽ do Phòng Công tác sinh viên, khoa chỉ định, hết học kỳ đầu lớp phải tiến hành họp bầu ban cán sự mới.

- Căn cứ vào kết quả bầu của lớp và ý kiến của Cố vấn học tập, Trưởng khoa xem xét ra văn bản công nhận ban cán sự lớp.

- Khi thành viên ban cán sự lớp không hoàn thành nhiệm vụ hoặc mắc khuyết điểm bị kỷ luật, lớp sẽ bầu ban cán sự lớp mới hoặc bổ sung.

- Kết thúc năm học, việc bầu lại toàn bộ hoặc một thành viên nào đó của ban cán sự lớp chỉ được thực hiện khi có trên 50% sinh viên của lớp biểu quyết tán thành.

b) Nhiệm vụ của ban cán sự lớp:

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện, các hoạt động sinh hoạt, đời sống và các hoạt động xã hội theo kế hoạch của trường, khoa, phòng;

- Đôn đốc sinh viên trong lớp chấp hành nghiêm chỉnh nội quy, quy chế về học tập, rèn luyện. Xây dựng nề nếp tự quản trong lớp;

- Tổ chức, động viên giúp đỡ những sinh viên gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện. Thay mặt cho sinh viên của lớp liên hệ với Cố vấn học tập và các giáo viên bộ môn; đề nghị các Khoa, Phòng Công tác sinh viên và Ban giám hiệu Nhà trường giải quyết những vấn đề có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của sinh viên trong lớp;

- Phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam và Hội sinh viên Việt Nam trong hoạt động của lớp;

- Báo cáo đầy đủ, chính xác tình hình học tập, rèn luyện theo học kỳ, tổng kết năm học và những việc đột xuất của lớp với Cố vấn học tập, Khoa và Phòng Công tác sinh viên;

c) Quyền của Ban cán sự lớp:

Được ưu tiên cộng điểm rèn luyện và các chế độ khác theo quy định của trường.

3. Ngoài việc sắp xếp lớp theo khóa học, những sinh viên đăng ký cùng học một học phần được sắp xếp vào lớp học tín chỉ theo từng học kỳ. Lớp tín chỉ do cán bộ giảng dạy phụ trách, tự giải thể khi kết thúc học phần.

a) Lớp học tín chỉ có một lớp trưởng do giáo viên giảng dạy chỉ định và gửi danh sách về Phòng Công tác sinh viên. Lớp trưởng lớp học tín chỉ có trách nhiệm báo cáo việc chấp hành nội quy, quy chế của sinh viên trong lớp với Phòng Công tác sinh viên.

b) Lớp trưởng lớp học tín chỉ được ưu tiên cộng điểm rèn luyện.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 27. Điều khoản áp dụng

1. Phòng Công tác sinh viên là đơn vị chịu trách nhiệm chính về công tác sinh viên tại Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Các đơn vị liên quan trong Nhà trường có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ với Phòng Công tác sinh viên trong thực hiện công tác sinh viên.

3. Phòng Công tác sinh viên tham mưu Hiệu trưởng xem xét quyết định đối với các trường hợp đặc biệt (nếu có).

Điều 28. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, các quy định trước đây trái với quy chế này được bãi bỏ.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế, các đơn vị gửi ý kiến về Phòng Công tác sinh viên để tổng hợp trình Hiệu trưởng xem xét quyết định./.

PHỤ LỤC

MỘT SỐ NỘI DUNG VI PHẠM VÀ KHUNG XỬ LÝ KỶ LUẬT SINH VIÊN

(Kèm theo Quyết định 733/QĐ-ĐHL ngày 01/10/ 2021 của Hiệu trưởng Trường đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh)

1. Nguyên tắc chung:

Hiệu trưởng căn cứ vào mức độ, tính chất của từng trường hợp để quyết định hình thức kỷ luật, đảm bảo thực hiện theo đúng quy trình xử lý kỷ luật sinh viên.

Phụ lục này quy định một số nội dung vi phạm và khung xử lý kỷ luật sinh viên. Hình thức xử lý các nội dung vi phạm nằm ngoài khung này sẽ do Hiệu trưởng quyết định phù hợp với pháp luật, quy định của nhà nước, trên cơ sở tham mưu, tư vấn của Hội đồng kỷ luật Nhà trường.

Đối với những trường hợp sinh viên vi phạm pháp luật không có trong nội dung của phụ lục này Hiệu trưởng căn cứ vào kết luận của cơ quan có thẩm quyền để quyết định hình thức xử lý kỷ luật sinh viên từ cảnh cáo đến buộc thôi học.

2. Một số nội dung vi phạm và khung xử lý kỷ luật sinh viên:

TT	Nội dung vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khóa học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ có thời hạn	Buộc thôi học	
1	Đến muộn giờ học, giờ thực tập; nghỉ học không phép hoặc quá phép	Nhắc nhở >3 lần trong 1 môn học	Nhắc nhở >5 lần trong 1 môn học			Giảng viên giảng dạy bộ môn cung cấp minh chứng
2	Mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học, giờ thực tập	Nhắc nhở >3 lần trong 1 môn học	Nhắc nhở >5 lần trong 1 môn học			Giảng viên giảng dạy bộ môn cung cấp minh chứng
3	Không mang bảng tên, trang phục không phù hợp.	>3 lần	>3 lần			Trừ điểm rèn luyện theo quy định của Trường
4	Mượn hoặc cho người khác mượn thẻ SV, bảng tên để ra vào trường và thực hiện các tiện ích trong trường	Lần 1	Lần 2			Trừ điểm rèn luyện theo quy định của Nhà trường.
5	Vô lễ với thầy, cô giáo và CBVC Nhà trường					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến

						buộc thôi học
6	Học thay hoặc nhờ người khác học thay	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
7	Thi, kiểm tra thay, hoặc nhờ thi, kiểm tra thay; làm thay, nhờ làm hoặc sao chép tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp			Lần 1	Lần 2	
8	Tổ chức học, thi, kiểm tra thay; tổ chức làm thay tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp				Lần 1	Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
9	Mang tài liệu vào phòng thi, đưa đề thi ra ngoài nhờ làm thay, ném tài liệu vào phòng thi, vẽ bậy vào bài thi; bỏ thi không có lý do chính đáng và các hình thức gian lận khác trong học tập, thi, kiểm tra					Xử lý theo quy chế đào tạo
10	Sử dụng hồ sơ, văn bằng, chứng chỉ giả làm điều kiện trúng tuyển, miễn môn học hoặc điều kiện tốt nghiệp				Lần 1	Tùy mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định pháp luật
11	Làm giả hồ sơ hoặc sử dụng giấy tờ giả để hưởng chế độ chính sách, miễn giảm học phí theo quy định Nhà nước.			Lần 1	Lần 2	Tùy mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định pháp luật
12	- Giả mạo chữ ký người khác để giải quyết công việc cá nhân. - Khai man hồ sơ, lý lịch để hưởng các loại học bổng, hỗ trợ vật chất trong và ngoài trường.					Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học.
13	Không tham gia bảo hiểm	Lần 2	Lần 3			Lần 1: Nhắc nhở

	y tế theo quy định của cơ quan bảo hiểm và quy định của Nhà trường.					bằng văn bản, trừ điểm rèn luyện
14	Dán, viết vẽ bậy lên tường, Làm hư hỏng tài sản trong KTX và các tài sản khác của trường					Tùy mức độ xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học và bồi thường thiệt hại
15	Tổ chức, uống rượu, bia trong giờ học; say rượu, bia khi đến lớp.	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	
16	Hút thuốc lá trong giờ học, phòng họp, phòng thí nghiệm và nơi cấm hút thuốc theo quy định					Từ lần 3 trở lên, xử lý từ khiển trách đến cảnh cáo
17	Đánh bạc dưới mọi hình thức	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Tùy mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định pháp luật
18	Tổ chức hoặc sử dụng, phân phối, phát hành, sao chép các ấn phẩm, tác phẩm, công trình nghiên cứu được bảo hộ quyền tác giả trái với quy định của pháp luật sở hữu trí tuệ trong và ngoài trường.					Tùy vào mức độ xử lý cảnh cáo đến buộc thôi học. Nêu nghiêm trọng giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
19	Tàng trữ, lưu hành, truy cập, sử dụng sản phẩm văn hóa đồi trụy hoặc tham gia các hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động tôn giáo trái phép.	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Nêu nghiêm trọng giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
20	Buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, lôi kéo người khác sử dụng ma túy, các chất cấm khác trái pháp luật				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
21	Sử dụng ma túy					Xử lý theo quy định về xử lý

						sinh viên liên quan đến ma túy.
22	Chứa chấp, môi giới mại dâm				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
23	Hoạt động mại dâm	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	
24	Lấy cắp tài sản, chứa chấp, tiêu thụ tài sản do lấy cắp mà có					Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
25	Chứa chấp, buôn bán vũ khí, chất nổ và hàng cấm theo quy định của Nhà nước.				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
26	Đưa phần tử xấu vào trong trường, KTX gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trong Nhà trường.					Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học
27	Đánh nhau, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
28	Kích động, lôi kéo người khác viết truyền đơn, áp phích trái pháp luật			Lần 1	Lần 2	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
29	Tham gia tụ tập đông người, khiếu kiện trái quy định của pháp luật	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật

30	<p>Đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, đồi trụy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của Nhà trường, tổ chức khác, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet.</p>					<p>Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật</p>
31	<p>Có hành động quấy rối, dâm ô, xâm phạm nhân phẩm, đời tư của người khác</p>					<p>Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.</p>
32	<p>Vi phạm các quy định về an toàn giao thông</p>					<p>Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học</p>
33	<p>Tổ chức, tham gia các hoạt động tập thể hoặc cá nhân mang danh nghĩa Nhà trường khi chưa được Hiệu trưởng cho phép.</p>					<p>Tùy theo mức độ, Nhà trường xem xét, nhắc nhở, phê bình, trừ điểm rèn luyện hoặc xử lý kỷ luật từ khiển trách đến buộc thôi học.</p>
34	<p>Các vi phạm khác</p>					<p>Tùy theo mức độ, Nhà trường xem xét, nhắc nhở, phê bình, trừ điểm rèn luyện hoặc xử lý kỷ luật từ khiển trách đến buộc thôi học.</p>

